

HỖ TRỢ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO TRONG SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP

Theo Nghị quyết số 53/2025/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 do HĐND thành phố Hà Nội ban hành, Thành phố hỗ trợ ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp.

Cụ thể như sau:

1. Đối tượng, điều kiện hỗ trợ

Các tổ chức, cá nhân có dự án đầu tư sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao được thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư và pháp luật có liên quan.

Các công nghệ ứng dụng trong sản xuất nông nghiệp thuộc Danh mục công nghệ cao theo Quyết định số 38/2020/QĐ-TTg ngày 30/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển hoặc văn bản thay thế của cơ quan có thẩm quyền tại thời điểm hỗ trợ.

2. Nội dung, mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ tín dụng: Được hỗ trợ 01 lần với mức hỗ trợ 100% lãi suất vay trong thời hạn 03 năm (36 tháng) theo hợp đồng vay vốn nhưng không vượt quá lãi suất của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại thời điểm ký hợp đồng vay vốn. Tiến độ hỗ trợ theo kỳ trả lãi của ngân hàng.

b) Hỗ trợ theo quy định tại khoản 2 Điều 43 Luật Thủ đô:

Được miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước 10 năm và giảm 50% tiền thuê đất, thuê mặt nước



Sản xuất hoa lan công nghệ cao tại phường Chương Mỹ, Hà Nội.

cho thời gian còn lại. Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức khoa học và công nghệ, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được giảm 50% tiền thuê mặt bằng sản xuất, kinh doanh tại các trung tâm đổi mới sáng tạo của Thành phố.

Được áp dụng mức thuế suất 5% thuế thu nhập doanh nghiệp, trong đó, được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong thời gian 04 năm và giảm 50% số thuế thu nhập phải nộp trong 09 năm tiếp theo.

Thời gian miễn thuế, giảm thuế đối với thu nhập của doanh nghiệp thực hiện dự án đầu tư mới quy định tại khoản này được tính từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế từ dự án đầu tư.

3. Nguồn kinh phí hỗ trợ: Ngân sách cấp xã./.

TTKN

BẢO VỆ TRẺ EM TRONG THIÊN TAI VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Trong bối cảnh thiên tai và biến đổi khí hậu ngày càng diễn biến phức tạp, trẻ em là một trong những nhóm dễ bị tổn thương và cần được ưu tiên bảo vệ trong các hoạt động phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai. Nhằm hỗ trợ nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác phòng, chống thiên tai và các lực lượng liên quan tại cơ sở, Cục Quản lý đề điều và Phòng, chống thiên tai đã phối hợp với UNICEF

xây dựng tài liệu hướng dẫn "Bảo vệ trẻ em trong thiên tai và biến đổi khí hậu".

Tài liệu cung cấp các kiến thức, kỹ năng và hướng dẫn cơ bản về lồng ghép nội dung bảo vệ trẻ em trong công tác phòng, chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu; hỗ trợ cán bộ địa phương nhận diện các nguy cơ đối với trẻ em và triển khai các biện pháp bảo vệ phù hợp trong các giai đoạn phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu

quả thiên tai.

Tài liệu nhấn mạnh rằng trong các tình huống khẩn cấp như bão lũ, sạt lở đất, hạn hán hay ngập úng, trẻ em không chỉ đối mặt với nguy cơ mất an toàn về tính mạng mà còn chịu nhiều ảnh hưởng về sức khỏe, tâm lý và môi trường sống.

Thiên tai có thể khiến trẻ em bị thương tích, thất lạc gia đình, gián đoạn học tập hoặc rơi vào hoàn cảnh thiếu thốn lương thực, nước sạch và dịch vụ y tế. Đặc biệt, khi phải sơ tán hoặc sống trong các khu tạm cư đông đúc, trẻ em dễ trở thành nạn nhân của bạo lực, xâm hại và bóc lột. Nhiều em bị ảnh hưởng tâm lý nặng nề, luôn trong trạng thái lo âu, sợ hãi, mất ngủ hoặc khép mình sau những biến cố do thiên tai gây ra.

Trước thực tế đó, công tác bảo vệ trẻ em trong thiên tai và biến đổi khí hậu cần được quan tâm đặc biệt. Theo tài liệu hướng dẫn, các hoạt động phòng ngừa cần được triển khai đồng bộ từ gia đình, nhà trường đến cộng đồng. Công tác truyền thông giữ vai trò rất quan trọng nhằm nâng cao nhận thức cho người dân về kỹ năng phòng tránh thiên tai, kỹ năng bảo vệ trẻ em và cách ứng phó trong các tình huống khẩn cấp. Các

hình thức tuyên truyền có thể được thực hiện qua loa phát thanh, trường học, mạng xã hội, các buổi sinh hoạt cộng đồng hoặc hoạt động ngoại khóa dành cho trẻ em.

Bên cạnh đó, gia đình cần trang bị cho trẻ các kỹ năng cần thiết như nhận biết nguy hiểm, ghi nhớ thông tin liên lạc, kỹ năng thoát hiểm và tìm kiếm sự trợ giúp khi cần thiết. Chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng cũng cần xây dựng kế hoạch sơ tán an toàn, chuẩn bị nơi tránh trú phù hợp cho trẻ em, đặc biệt quan tâm đến trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn hoặc sống ở vùng thường xuyên xảy ra thiên tai.

Bảo vệ trẻ em trong thiên tai và biến đổi khí hậu không chỉ là trách nhiệm của riêng một cơ quan hay tổ chức nào mà cần sự chung tay của toàn xã hội. Khi trẻ em được sống trong môi trường an toàn, được quan tâm và hỗ trợ kịp thời, các em sẽ có điều kiện phát triển toàn diện và vững vàng hơn trước những thách thức do biến đổi khí hậu và thiên tai gây ra.

Chi tiết tài liệu tại đây →

Lưu Phương (TH)



THỰC HIỆN KẾ HOẠCH QUỐC GIA PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH CHO ĐỘNG VẬT NUÔI GIAI ĐOẠN 2026 - 2030



Chăn nuôi an toàn sinh học góp phần phòng, chống dịch bệnh.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Văn bản số 5055/BNNMT-CNTY ngày 20/5/2026 gửi UBND các tỉnh, thành phố về việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch quốc gia phòng, chống các bệnh cúm gia

cầm, lở mồm long móng và dịch tả lợn Châu Phi, giai đoạn 2026 - 2030.

Theo đó, thực hiện Kế hoạch quốc gia phòng, chống các bệnh cúm gia cầm, lở mồm long móng và dịch tả lợn Châu Phi, giai đoạn 2026 - 2030 (gọi tắt là Kế hoạch quốc gia) ban hành kèm theo Quyết định số 779/QĐ-TTg ngày 02/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ; để bảo đảm tổ chức triển khai kịp thời, thống nhất, hiệu quả Kế hoạch quốc gia, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố quan tâm chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường, cơ quan chuyên môn chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND cấp xã xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Kế hoạch và bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật và huy động các nguồn lực hợp pháp khác phù hợp tình hình dịch bệnh, quy mô chăn nuôi và khả năng cân đối ngân sách của địa phương. Gửi Kế hoạch

của địa phương về Bộ Nông nghiệp và Môi trường (thông qua Cục Chăn nuôi và Thú y), trước ngày 05/6/2026 để tổng hợp, theo dõi, hướng dẫn và phối hợp chỉ đạo thực hiện.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường cũng đề nghị các địa phương tổ chức tiêm vắc xin phòng các bệnh cúm gia cầm, lở mồm long móng, dịch tả lợn châu Phi theo quy định của pháp luật, Kế hoạch quốc gia, hướng dẫn của cơ quan chuyên môn và tình hình thực tế của địa phương; bảo đảm tỷ lệ tiêm phòng đối với đàn vật nuôi theo mục tiêu của Kế hoạch quốc gia. Khi phát sinh dịch bệnh, cần khẩn trương tổ chức tiêm phòng bao vây ổ dịch, vùng bị dịch uy hiếp, vùng nguy cơ cao theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

Các địa phương cần đẩy mạnh tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người chăn nuôi và cộng đồng trong khai báo dịch bệnh, tiêm phòng, chăn nuôi an toàn sinh học và xử lý động vật mắc bệnh, chết; không để xảy ra tình trạng giấu dịch, bán chạy động vật mắc bệnh, vứt xác động vật chết ra môi trường hoặc thực hiện các hành vi làm lây lan dịch bệnh; tăng cường kiểm tra, hướng dẫn, tổ chức việc thực hiện an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh trong chăn nuôi phù hợp với loài vật nuôi, quy mô chăn nuôi,

phương thức chăn nuôi và điều kiện thực tế của từng địa phương; tổ chức giám sát dịch bệnh dựa trên nguy cơ, kết hợp giám sát bị động, giám sát chủ động, giám sát sau tiêm phòng tại các cơ sở chăn nuôi, chợ, điểm tập kết, cơ sở giết mổ, tuyến vận chuyển, khu vực biên giới, vùng đã từng xảy ra dịch bệnh và vùng định hướng xây dựng an toàn dịch bệnh; chỉ đạo các lực lượng chức năng tại địa phương tăng cường kiểm tra, kiểm soát vận chuyển, buôn bán, giết mổ động vật, sản phẩm động vật; ngăn chặn, phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc, thuộc diện phải kiểm dịch nhưng chưa được kiểm dịch theo quy định, không bảo đảm yêu cầu vệ sinh thú y, an toàn dịch bệnh, đặc biệt là tại các địa phương có đường biên giới, cửa khẩu, lối mở, đường mòn, bến cảng, khu vực giao thương lớn.

Các địa phương cần chủ động rà soát, lựa chọn địa bàn, cơ sở, chuồng chăn nuôi phù hợp để xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh theo quy định của pháp luật Việt Nam, khuyến cáo của Tổ chức Thú y thế giới và yêu cầu của nước nhập khẩu, thị trường nhập khẩu.../.

Nguyễn Thúc (TH)

TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ NUÔI CÁ LỒNG BÈ TRÊN SÔNG, HỒ CHỨA

Theo dự báo của Trung tâm Khí tượng Thủy văn Quốc gia, hiện tượng El Nino kéo dài từ năm 2025 đến hết tháng 4/2026 làm mực nước trên nhiều sông, hồ giảm mạnh, gây ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động nuôi thủy sản lồng bè. Đặc biệt, trong giai đoạn chuyển mùa, các thông số môi trường biến động mạnh, kết hợp với hiện tượng mưa lớn và lũ, gây tác động bất lợi đến sinh trưởng và phát triển của thủy sản nuôi lồng bè.

Thực hiện Văn bản số 1644/TSKN-NTTS ngày 18/5/2026 của Cục Thủy sản và Kiểm ngư về việc tăng cường quản lý nuôi cá lồng bè trên sông, hồ chứa nước ngọt.

Để hạn chế thấp nhất thiệt hại cho người

nuôi, thúc đẩy phát triển nuôi thủy sản lồng bè trên sông, hồ chứa, Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội đã ban hành Văn bản số 6954/SNNMT-CNTS&TY ngày 22/5/2026 về việc tăng cường quản lý nuôi cá lồng bè trên sông, hồ chứa.

Theo đó, Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị UBND các xã, phường, đơn vị chuyên môn thuộc Sở triển khai, thực hiện một số nội dung như sau:

1. UBND các xã, phường

- Chỉ đạo, đôn đốc các phòng, đơn vị chuyên môn hướng dẫn, tuyên truyền, vận động người nuôi thực hiện đăng ký nuôi lồng bè theo Điều 21 Nghị định số 41/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và



Hà Nội tăng cường quản lý nuôi cá lồng bè trên sông, hồ chứa.

biện pháp thi hành luật thủy sản.

- Rà soát, xây dựng quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về phát triển nuôi trồng thủy sản lồng bè trên sông, hồ chứa phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương.

- Thống kê số lượng lồng nuôi, đối tượng nuôi, lượng giống thả, dự kiến sản lượng của các hộ nuôi thủy sản lồng bè trên địa bàn quản lý.

- Thường xuyên cập nhật, phổ biến trên các phương tiện thông tin, truyền thông về diễn biến thời tiết; hướng dẫn người nuôi chủ động ứng phó khi mực nước giảm nhằm hạn chế thiệt hại, bảo đảm kế hoạch tăng trưởng năm 2026.

- Chủ động thực hiện và phối hợp với cơ quan chức năng, chuyên môn trong quản lý vùng nuôi cá lồng bè trên sông, hồ chứa và tổ chức sản xuất, cụ thể:

- +) Cử cán bộ có chuyên môn hướng dẫn cho người nuôi các biện pháp kỹ thuật quản lý vùng nuôi: Giống thả nuôi phải đảm bảo chất lượng, có nguồn gốc rõ ràng, được kiểm dịch bởi cơ quan thú y theo quy định. Bổ sung Vitamin, khoáng chất vào khẩu phần ăn của thủy sản nuôi nhằm nâng cao sức đề kháng, thích ứng với diễn biến bất thường của thời tiết, môi trường và tác nhân

gây bệnh trong nước. Thường xuyên treo túi vôi ở lồng nuôi để khử trùng, cải thiện môi trường nuôi. Chuẩn bị sẵn máy bơm, máy tạo oxy tươi và đầu tạo vi bọt khí, nguyên, nhiên, vật liệu để sẵn sàng ứng phó khi môi trường nuôi diễn biến xấu. Thường xuyên theo dõi diễn biến môi trường lồng bè nuôi, nhất là vào sáng sớm, chiều tối. Sớm phát hiện những biến động môi trường ảnh hưởng không tốt đến thủy sản nuôi và kịp thời xử lý.

- +) Quản lý tốt chất lượng giống, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong nuôi trồng thủy sản, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm (nếu có) và công khai kết quả xử lý theo quy định.

- +) Xây dựng và phát triển các sản phẩm thủy sản hồ chứa có chất lượng cao, đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn và chứng nhận phù hợp như các tiêu chuẩn VietGAP, OCOP, GlobalGAP, ASC hoặc tương đương; thực hiện đăng ký nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý đối với các sản phẩm đặc trưng.

- +) Theo dõi sát thông tin thị trường, hướng dẫn người nuôi thu hoạch vào thời điểm thích hợp; phát triển và nhân rộng các hình thức hợp tác, hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ cộng đồng; tổ chức

xây dựng chuỗi liên kết sản phẩm chất lượng, an toàn, truy xuất được nguồn gốc trong nuôi cá lồng bè trên sông, hồ chứa nước ngọt (phù hợp với điều kiện từng vùng hồ); tăng cường vai trò tự quản của cộng đồng trong tổ chức mô hình, khai thác, bảo vệ môi trường và bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

+) Tiếp tục triển khai thực hiện Văn bản số 4498/SNNMT-CNTS&TY ngày 09/4/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc tăng cường công tác quản lý chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản trong điều kiện thời tiết nắng nóng, mưa bão, áp thấp nhiệt đới và hạn hán trên địa bàn Thành phố năm 2026.

- Thực hiện quan trắc, cảnh báo môi trường nuôi thủy sản lồng bè và phòng, chống dịch bệnh cho thủy sản nuôi. Khi xảy ra hiện tượng cá nuôi lồng bè bị chết cần triển khai hướng dẫn người nuôi một số nội dung như sau:

+) Thu gom toàn bộ xác cá chết lên bờ xử lý vôi bột và chôn lấp để tránh ô nhiễm môi trường; tuyên truyền người dân không sử dụng cá chết để ăn, chế biến làm thực phẩm cho người hoặc gia súc.

+) Dừng thả nuôi đến khi có kết quả phân tích chính xác của cơ quan chuyên môn và điều kiện môi trường cho phép.

+) Che nắng cho lồng nuôi bằng lưới lan (màu đen) 2 lớp. Đối với vùng có nguy cơ gây chết cá cao nên di chuyển lồng bè đến nơi có điều kiện môi trường phù hợp cho sinh trưởng và phát triển của cá nuôi.

+) Vệ sinh sát trùng toàn bộ lưới lồng, dụng cụ nuôi bằng thuốc sát trùng; treo túi vôi xung quanh lồng nuôi, tạo điều kiện trao đổi nước giữa trong và ngoài lồng nuôi.

+) Sử dụng thức ăn đảm bảo chất lượng; bổ sung vitamin và khoáng vào thức ăn nhằm tăng sức đề kháng cho cá nuôi. Giảm hoặc ngừng cho ăn khi điều kiện thời tiết, môi trường vùng nuôi bất lợi.

+) Phối hợp với các đơn vị có chức năng liên quan tiếp tục lấy mẫu nước và mẫu cá; rà soát, phát hiện và xử lý các nguồn xả thải tại các vùng nuôi cá lồng bè để xác định chính xác nguyên nhân gây chết trên cá nuôi lồng bè.

+) Thực hiện thống kê chính xác số lồng, sản lượng thiệt hại (nếu có) để làm căn cứ đề xuất hỗ trợ cho người nuôi theo quy định tại Nghị định số 09/2025/NĐ-CP ngày 10/01/2025 của Chính phủ về quy định về chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch hại thực vật; Nghị quyết số 20/2025/NQ-HĐND ngày 09/7/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định về chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch hại thực vật.

2. Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y; Trung tâm Khuyến nông

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn của UBND xã, phường có nuôi thủy sản lồng bè trên sông, hồ chứa thực hiện các nội dung sau:

- Hướng dẫn, tuyên truyền, vận động người nuôi thực hiện đăng ký nuôi lồng bè theo Điều 21 Nghị định số 41/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật thủy sản.

- Tiếp tục tham mưu trình UBND Thành phố ban hành Kế hoạch phát triển nuôi trồng thủy sản hồ chứa trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030 theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường tại Quyết định số 707/QĐ -BNNMT ngày 02/3/2026; trong đó có nhiệm vụ phát triển nuôi thủy sản lồng bè trên sông, hồ chứa.

- Cập nhật thông tin hộ nuôi thủy sản lồng bè vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủy sản.

- Xây dựng quy trình hướng dẫn nuôi cá lồng bè trên sông, hồ chứa.

- Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh thủy sản theo quy định.

- Tích cực triển khai, nhân rộng các mô hình nuôi trồng thủy sản áp dụng các tiến bộ kỹ thuật, khoa học công nghệ để phát triển nuôi thủy sản lồng bè trên sông, hồ chứa./.

Nguyễn Thúy (TH)

HÀ NỘI KỶ NIỆM 80 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI



Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội Nguyễn Đình Hoa tặng hoa chúc mừng lãnh đạo các đơn vị của Thành phố làm công tác phòng, chống thiên tai nhân ngày truyền thống.

Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội đã tổ chức Hội nghị chào mừng kỷ niệm 80 năm Ngày truyền thống phòng, chống thiên tai Việt Nam (22/5/1946 - 22/5/2026). Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội Nguyễn Đình Hoa đã tới dự, tặng hoa chúc mừng.

Cách đây 80 năm, ngày 22/5/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh số 70 thành lập Ủy ban Trung ương Hộ đê - cơ quan chuyên trách đầu tiên về phòng, chống thiên tai của đất nước. Ngày 21/3/1990, Hội đồng Bộ trưởng đã ban hành Quyết định số 89-HĐBT lấy ngày 22/5 hàng năm là "Ngày truyền thống phòng, chống thiên tai của Việt Nam". Suốt 80 năm qua, công tác phòng, chống thiên tai luôn là nhiệm vụ quan trọng gắn với bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân và sự phát triển bền vững của đất nước. Đối với Hà Nội, công tác phòng, chống thiên tai có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Sau khi mở rộng địa giới hành chính, hệ thống đê điều, thủy lợi của thành phố có quy mô lớn, với hơn 626,513 km đê bờ cấp đặc biệt tới cấp V, 89 hồ chứa nước thủy lợi, gần 2.000 trạm bơm điện và hơn 3.600km kênh mương, phân bố rộng khắp tại 126 xã, phường.

Trong những năm qua, Hà Nội đã phải đối

mặt với nhiều loại hình thiên tai, sự cố như mưa lớn, bão, ngập lụt, sạt lở, sụt lún, cháy rừng. Trong bối cảnh đó, ngành nông nghiệp và môi trường đã chủ động tham mưu Thành phố triển khai nhiều chương trình, kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai; kiểm tra, rà soát công trình đê điều, thủy lợi; chuẩn bị lực lượng, vật tư, phương tiện theo phương châm "4 tại chỗ". Trong các đợt thiên tai lớn như bão Yagi năm 2024, bão số 10, số 11 và mưa lũ lịch sử năm 2025, các lực lượng của Thành phố đã bám sát hiện trường, vận hành công trình, xử lý sự cố, tổ chức ứng phó, khắc phục hậu quả. Riêng trong đợt thiên tai năm 2025, các xã, phường huy động hơn 40.000 lượt người và trên 1.000 lượt phương tiện; lực lượng quân đội, công an, nông nghiệp, thủy lợi cùng tham gia bảo vệ an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân. Công tác tuyên truyền, tập huấn, diễn tập luôn được quan tâm thực hiện. Giai đoạn 2021 - 2025, Thành phố tổ chức 180 hội nghị tập huấn cho lực lượng xung kích cơ sở với 5.363 người tham gia; 150 hội nghị tuyên truyền, kết hợp cuộc thi tìm hiểu về phòng, chống thiên tai với 22.624 người tham dự; 187 hội nghị hướng dẫn người dân trực tiếp đánh giá rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng cùng với hoạt động kiểm chứng của người dân với tổng số 16.576 người tham dự; 40 cuộc diễn tập cấp xã thực hành xử lý một số sự cố công trình đê điều và trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn... Qua đó, các đơn vị, địa phương trên địa bàn Hà Nội đang chủ động hơn theo dõi chặt chẽ diễn biến của thời tiết, thiên tai, sẵn sàng trong công tác phòng chống, ứng phó, hạn chế thấp nhất thiệt hại do mưa bão, thiên tai gây ra.

Dự và phát biểu tại buổi lễ, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội Nguyễn Đình Hoa đã tri ân những đóng góp to lớn của nhiều thế hệ cán bộ ngành thủy lợi, đê điều, phòng, chống thiên tai. Trong suốt chiều dài lịch sử, các thế hệ đi trước luôn bám công trình, bám địa bàn, ngày đêm canh đê, chống lũ, góp phần xây dựng nền tảng vững chắc cho công tác phòng, chống thiên

tai của Thủ đô hôm nay. Cùng với những kết quả đã đạt được, Thành phố cũng thẳng thắn nhìn nhận công tác phòng, chống thiên tai còn nhiều khó khăn, thách thức. Trong đó có yêu cầu nâng cao chất lượng dự báo, cảnh báo theo thời gian thực; xử lý vi phạm pháp luật về đê điều, thủy lợi; bảo đảm an ninh nguồn nước; khắc phục tình trạng việc chuẩn bị phương án, triển khai phương châm "4 tại chỗ" và thông tin, báo cáo ở một số xã, phường chưa đáp ứng yêu cầu.

Để đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội đề nghị các đơn vị tiếp tục siết chặt kỷ cương, trách nhiệm, nhất là trách nhiệm người đứng

đầu; đổi mới tư duy, nâng cao năng lực chuyên môn; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong dự báo, cảnh báo, truyền thông, tập huấn, diễn tập. Thành phố cũng tiếp tục huy động, sử dụng hiệu quả nguồn lực để tu bổ, nâng cấp hạ tầng, trang thiết bị phục vụ phòng, chống thiên tai; đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm về đê điều, thủy lợi, tiêu thoát nước, môi trường; thường xuyên rà soát, cập nhật phương án ứng phó thiên tai, hộ đê, chống úng ngập, bảo đảm an toàn hồ đập, phòng cháy, chữa cháy rừng./.

Nguyễn Văn

HÀ NỘI XÂY DỰNG VÙNG SẢN XUẤT LÚA TẬP TRUNG, CHẤT LƯỢNG CAO



Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội Nguyễn Mạnh Phương phát biểu tại hội nghị.

Vừa qua, Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội đã tổ chức Hội nghị đánh giá kết quả các mô hình sản xuất lúa vụ xuân năm 2026.

Tới dự có Phó Cục trưởng Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Nguyễn Quang Hiếu, Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Quốc gia Hoàng Văn Hồng, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội Nguyễn Mạnh Phương, Giáo sư,

Viện sỹ, Tiến sỹ khoa học Trần Đình Long - Chủ tịch Hội giống cây trồng Việt Nam, đại diện lãnh đạo đạo một số phòng, đơn vị thuộc sở, lãnh đạo xã Phú Xuyên, xã Đại Xuyên cùng đại diện lãnh đạo UBND, phòng Kinh tế; Trung tâm Dịch vụ tổng hợp 40 xã, các hợp tác xã và nông dân tiêu biểu trên địa bàn Thành phố.

Với mục tiêu đẩy mạnh ứng dụng cơ giới hóa trong sản xuất nhằm giải phóng sức lao

động, giảm chi phí, tăng hiệu quả sản xuất, hình thành các chuỗi liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm, vụ xuân năm 2026, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã triển khai 02 dạng mô hình với quy mô 400 ha tại 6 cơ sở trong đó: Mô hình ứng dụng máy cấy (300 ha), sản xuất lúa theo tiêu chuẩn VietGAP gắn với tiêu thụ sản phẩm (100 ha); ngoài ra còn triển khai trình diễn 02 giống lúa mới Huyết rồng 1, Huyết rồng 2 với quy mô 01 ha tại xã Đại Xuyên và xã Đa Phúc. Mặc dù, triển khai các mô hình sản xuất lúa vụ xuân còn

gặp nhiều khó khăn như giá vật tư nông nghiệp ở mức cao, lao động nông thôn ngày càng thiếu hụt, yêu cầu về chất lượng nông sản và bảo vệ môi trường ngày càng khắt khe. Được sự quan tâm chỉ đạo của Thành phố, Sở Nông nghiệp và Môi trường, cùng sự phối hợp tích cực của các địa phương, hợp tác xã, doanh nghiệp và đặc biệt là sự hưởng ứng của bà con nông dân, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã triển khai thành công các dạng mô hình sản xuất lúa trên địa bàn Thành phố. Các mô hình sản xuất lúa vụ xuân 2026 được triển khai đúng tiến độ thời vụ, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, hoàn thành 100% kế hoạch đề ra và đạt được nhiều kết quả tích cực, mang lại hiệu quả thiết thực cả về kinh tế, xã hội và môi trường.

Đối với dạng mô hình ứng dụng máy cấy trong sản xuất lúa quy mô tập trung: Mô hình được triển khai trên diện tích 300 ha tại các xã Đại Xuyên, Chuyên Mỹ, Đa Phúc và Trung Giã với 1.667 hộ tham gia. Các địa phương thực hiện gieo cấy đúng khung thời vụ. Kết quả cho thấy lúa cấy máy sinh trưởng đồng đều, đẻ nhánh khỏe, ruộng thông thoáng, giảm sâu bệnh hại. Năng suất thực thu đạt 61,9 tạ/ha, cao hơn 6,8 tạ/ha (tương đương từ 11 - 13%) so với cấy tay. Bình quân mỗi sào cho sản lượng cao hơn khoảng 24,4 kg. Hiệu quả kinh tế tăng khoảng 10 - 11 triệu đồng/ha/vụ. Đặc biệt, ứng dụng máy cấy, cấy máy giúp giảm chi phí sản xuất khoảng 3,8 - 4 triệu đồng/ha; giảm nhân công lao động, qua đó, góp phần giải quyết tình trạng thiếu nhân lực thời vụ. Kết quả của mô hình còn làm thay đổi tập quán sản xuất nhỏ lẻ, manh mún sang sản xuất ứng dụng cơ giới hóa đồng bộ, tạo thuận lợi để hình thành các vùng sản xuất lúa hàng hóa tập trung, quy mô lớn gắn với liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm.

Kết quả mô hình sản xuất lúa theo hướng VietGAP gắn với tiêu thụ sản phẩm: Mô hình được triển khai với quy mô 100 ha giống TBR225 tại xã Thư Lâm với 477 hộ tham gia. Năng suất bình quân đạt 66,8 tạ/ha, sản lượng đạt khoảng 668 tấn. Khoảng 40% sản lượng được doanh nghiệp liên kết bao tiêu sản phẩm. Việc áp dụng quy trình

VietGAP giúp tạo ra sản phẩm an toàn, truy xuất được nguồn gốc, nâng cao giá trị hàng hóa và hiệu quả kinh tế cao hơn khoảng 4,3 triệu đồng/ha/vụ so với sản xuất thông thường. Mô hình hướng tới thúc đẩy phát triển nền nông nghiệp xanh và bền vững.

Kết quả thử nghiệm giống lúa mới. Hai giống lúa mới Huyết rồng 1 và Huyết rồng 2 sinh trưởng, phát triển tốt, phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng của Hà Nội; khả năng chống chịu sâu bệnh khá, năng suất đạt từ 60 - 65 tạ/ha. Kết quả mô hình bước đầu cho thấy tiềm năng phát triển của các giống lúa chất lượng cao để hướng tới xây dựng thương hiệu lúa gạo Thủ đô.

Với những kết quả đã đạt được, vụ mùa năm 2026, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội tiếp tục phối hợp với các xã, HTX triển khai một số dạng mô hình trên cây lúa như: Mô hình ứng dụng máy cấy trong sản xuất lúa, quy mô tập trung 250 ha được triển khai tại các xã Đại Xuyên (100 ha), Chuyên Mỹ (65 ha), Trung Giã (50 ha), Đa Phúc (35 ha); các giống lúa lựa chọn tham gia mô hình là: TĐ 25 (65 ha), Dự hương 8 (135 ha), HD11 (50 ha). Mô hình sản xuất lúa theo hướng VietGAP gắn với tiêu thụ sản phẩm, quy mô 100 ha, triển khai tại xã Thư Lâm (50 ha), xã Thư Lâm (50 ha); giống lúa tham gia mô hình là giống lúa nếp cái hoa vàng (100 ha). Mô hình trình diễn giống lúa mới thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường, phù hợp với nhu cầu của thị trường, quy mô 120 ha triển khai tại xã Hòa Xá (90 ha), xã Ứng Thiên (30 ha); giống lúa chọn tham gia mô hình là giống Koji.

Với diện tích gieo trồng cây lúa hàng năm đạt gần 150.000 ha, Hà Nội là một trong những địa phương có diện tích lúa lớn của cả nước. Trong thời gian tới, Hà Nội tiếp tục khuyến khích các địa phương phát triển cánh đồng mẫu lớn, lựa chọn các giống lúa chất lượng tốt vào sản xuất, tăng cường liên kết giữa nông dân, hợp tác xã và doanh nghiệp trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, nâng cao thu nhập cho người nông dân./.

Nguyễn Văn

TĂNG CƯỜNG GIỚI THIỆU, KẾT NỐI, TIÊU THỤ NÔNG SẢN HÀ NỘI



Các đại biểu tham quan gian hàng của ngành nông nghiệp và môi trường Hà Nội tại sự kiện.

Nhằm quảng bá thành tựu của ngành nông nghiệp và môi trường Hà Nội, tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại nông nghiệp, trưng bày, giới thiệu các sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu, sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, sản phẩm làng nghề, sản phẩm OCOP... góp phần nâng cao hình ảnh, thương hiệu nông nghiệp Thủ đô. Vừa qua, Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội đã tham gia Ngày hội Du lịch, Ẩm thực kết hợp Hội chợ xúc tiến thương mại sản phẩm OCOP - Rạch Giá, An Giang lần thứ II năm 2026 tại tỉnh An Giang.

Sự kiện diễn ra từ ngày 22/5/2026 đến ngày 31/5/2026. Đây là một trong những hoạt động trọng điểm trong chuỗi sự kiện xúc tiến thương mại do tỉnh An Giang tổ chức nhằm tăng cường hợp tác, mở rộng giao lưu kinh tế giữa An Giang với các tỉnh, thành phố trong cả nước. Chương trình có quy mô từ 300 - 400 gian hàng trưng bày, quảng bá các sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng, đặc sản vùng miền; trình diễn, quảng bá ẩm thực địa phương,...

Tham gia sự kiện lần này, Sở Nông nghiệp và

Môi trường Hà Nội tổ chức không gian trưng bày chung của Thành phố với quy mô 120m². Trong đó trưng bày, giới thiệu những sản phẩm nông sản tiêu biểu, sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, sản phẩm OCOP, sản phẩm thủ công mỹ nghệ,... của các doanh nghiệp, hợp tác xã, làng nghề truyền thống tiêu biểu trên địa bàn thành phố Hà Nội như: Mây tre đan Chương Mỹ, đồ gỗ Thường Tín, sữa Ba Vì, bánh cốm Mỹ Trì, trà xạ đen MD Queen, tinh dầu, tinh bột nghệ, mật ong...

Thông qua đó, chương trình đã hỗ trợ, tạo cơ hội cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất của Hà Nội gặp gỡ, trao đổi, kết nối giao thương với các đối tác trong cả nước, mở rộng mạng lưới tiêu thụ sản phẩm. Góp phần triển khai hiệu quả các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) mà thành phố Hà Nội đã đề ra, tạo động lực thúc đẩy sản xuất, gia tăng giá trị cho nông sản, sản phẩm OCOP của Thủ đô./.

Nguyễn Thúy

HỘI NGHỊ TUYÊN TRUYỀN PHÁP LUẬT VỀ ĐỀ ĐIỀU, THỦY LỢI VÀ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI



Toàn cảnh hội nghị.

Vừa qua, tại hội trường UBND xã Bát Bạt, Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội đã tổ chức Hội nghị tuyên truyền pháp luật về đề điều, thủy lợi và phòng, chống thiên tai năm 2026.

Tham dự hội nghị có đồng chí Trần Thanh Mẫn - Phó Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai Hà Nội; đồng chí Hứa Bá Trình - Phó chủ tịch UBND xã Bát Bạt; các đồng chí đại diện các phòng, ban chuyên môn xã; Hạt Quản lý đề phụ trách địa bàn; cùng gần 200 đại biểu nhân dân trên địa bàn xã.

Tại hội nghị, các đại biểu đã được phổ biến những nội dung cơ bản của Luật Đề điều, Luật Thủy lợi và Luật Phòng, chống thiên tai; các hành vi bị nghiêm cấm; các quy định liên quan đến quản lý, bảo vệ đề điều, công trình thủy lợi, hành lang thoát lũ, an toàn đề điều trong mùa mưa bão,... Đồng thời, hội nghị cũng tuyên truyền, hướng dẫn người dân các biện pháp ứng phó với thiên tai

nhằm nâng cao ý thức chủ động phòng ngừa, ứng phó với các tình huống thiên tai, góp phần giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản.

Thông qua các nội dung trao đổi, tuyên truyền, hội nghị góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ và nhân dân trong công tác quản lý, bảo vệ hệ thống đề điều, công trình thủy lợi; phát huy vai trò của cộng đồng trong công tác phòng, chống thiên tai ngay từ cơ sở. Hội nghị đã diễn ra nghiêm túc, hiệu quả, nhận được sự quan tâm và hưởng ứng tích cực của các đại biểu và nhân dân địa phương.

Đây cũng là một trong những hoạt động thiết thực nhằm thực hiện hiệu quả kế hoạch tuyên truyền năm 2026 của Chi cục Thủy lợi và Phòng, chống thiên tai Hà Nội. Năm 2026, Chi cục tổ chức 5 hội nghị tuyên truyền tại 5 xã là: Bát Bạt, Cổ Đô, Phúc Lộc, Hát Môn và Liên Minh./.

Lưu Phương

TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG HÀ NỘI TỔ CHỨC KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ NĂM 2026



Trung tâm Khuyến nông Hà Nội tổ chức lấy máu cho cán bộ, viên chức và người lao động tại văn phòng Trung tâm.

Nhằm nâng cao chất lượng đời sống và bảo đảm sức khỏe cho đội ngũ cán bộ, viên chức, người lao động, vừa qua, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã phối hợp với Bệnh viện Đại học Y Hà Nội tổ chức chương trình khám sức khỏe định kỳ năm 2026 cho toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động trong đơn vị.

Theo đó, chương trình khám sức khỏe định kỳ năm 2026 được triển khai gồm 2 nội dung. Trong đó, phần lấy mẫu máu xét nghiệm được tổ chức trực tiếp tại Trung tâm Khuyến nông Hà Nội nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho toàn thể viên chức, người lao động tham gia. Phần khám

chuyên sâu được thực hiện tại Bệnh viện Đại học Y Hà Nội với các danh mục khám theo quy định, bảo đảm chất lượng, hiệu quả trong công tác kiểm tra, đánh giá sức khỏe cho cán bộ, viên chức và người lao động của Trung tâm.

Hoạt động khám sức khỏe định kỳ là một trong những nội dung được Ban Lãnh đạo Trung tâm đặc biệt quan tâm, thể hiện trách nhiệm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cũng như sức khỏe cho đội ngũ cán bộ, viên chức và người lao động. Qua chương trình khám sức khỏe, mỗi cá nhân có điều kiện theo dõi, đánh giá tình trạng sức khỏe của

bản thân, phát hiện sớm các nguy cơ bệnh lý để chủ động điều trị và điều chỉnh chế độ sinh hoạt, làm việc phù hợp.

Trong những năm qua, bên cạnh việc thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội luôn chú trọng xây dựng môi trường làm việc an toàn, lành mạnh; quan tâm thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động. Việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ hằng năm không chỉ góp phần bảo vệ sức khỏe người lao động mà còn tạo động lực để đội ngũ cán bộ, viên chức yên tâm công tác, nâng cao năng suất và hiệu quả thực hiện nhiệm vụ./.

Minh Huyền

HÒA XÁ KHẨN TRƯỞNG THU HOẠCH LÚA XUÂN 2026, SẴN SÀNG BƯỚC VÀO SẢN XUẤT VỤ MÙA

Tranh thủ thời tiết nắng nóng thuận lợi, những ngày này bà con nông dân xã Hòa Xá đang tập trung nhân lực, huy động tối đa máy móc khẩn trương thu hoạch lúa vụ xuân năm 2026 nhằm tránh ảnh hưởng của mưa giông cuối vụ, đồng thời kịp thời làm đất chuẩn bị cho sản xuất vụ mùa.

Vụ xuân năm nay, toàn xã gieo cấy hơn 1.907 ha lúa, đạt 100,2% kế hoạch đề ra. Trong đó, cơ cấu giống lúa chất lượng cao chiếm tới 99%, chủ lực là giống J02. Nhờ sự chỉ đạo sát sao của UBND xã, các cơ quan chuyên môn cùng sự điều hành chặt chẽ của Hội đồng quản trị các hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn, việc sản xuất được triển



Xã Hòa Xá tập trung thu hoạch lúa xuân 2026.

khai đồng bộ, hiệu quả.

Bên cạnh đó, nông dân đã tích cực áp dụng các biện pháp kỹ thuật chăm sóc, điều tiết nước hợp lý nên cây lúa sinh trưởng và phát triển tốt, đẻ nhánh khỏe, bông to, hạt chắc, ít sâu bệnh. Năng suất lúa bình quân toàn xã ước đạt 70,3 tạ/ha.

Theo thống kê đến ngày 25/5/2026, toàn xã đã thu hoạch được 558 ha lúa xuân. Hiện nay, các hợp tác xã nông nghiệp đang huy động tối đa máy gặt đập liên hợp để đẩy nhanh tiến độ thu hoạch diện tích lúa chín theo phương châm “xanh nhà hơn già đồng”. Đồng thời, các đơn vị cũng xây dựng kế hoạch làm đất ngay sau thu hoạch

nhằm tạo điều kiện cho rơm rạ phân hủy nhanh, đất được làm kỹ, hạn chế sâu bệnh phát sinh cho vụ sản xuất tiếp theo.

Song song với công tác thu hoạch lúa xuân, UBND xã Hòa Xá đã triển khai kế hoạch sản xuất vụ mùa năm 2026; chỉ đạo các hợp tác xã phối hợp với đơn vị cung ứng chuẩn bị đầy đủ giống lúa, vật tư nông nghiệp bảo đảm chất lượng phục vụ sản xuất. Cùng với đó, địa phương phối hợp với Xí nghiệp Thủy lợi Ứng Hòa rà soát hệ thống kênh mương, xây dựng phương án điều tiết nước, bảo đảm phục vụ

gieo cấy trong điều kiện thời tiết có thể diễn biến phức tạp.

Theo kế hoạch, toàn bộ diện tích lúa vụ xuân sẽ được thu hoạch tập trung trong cuối tháng 5 và hoàn thành trong đầu tháng 6. Địa phương phấn đấu gieo cấy cơ bản xong vụ mùa trong tháng 6 nhằm bảo đảm cấy lúa đúng khung thời vụ, tạo điều kiện thuận lợi cho cây lúa sinh trưởng, phát triển tốt, góp phần nâng cao năng suất và hiệu quả sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã./.

Lê Thị Xới - Trung Tâm DVTH xã Hòa Xá

HIỆU QUẢ MÔ HÌNH KHUYẾN NÔNG “SẢN XUẤT CÂY TRỒNG GIỐNG MỚI (CÂY LẠC) THÍCH ỨNG VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, PHÙ HỢP VỚI NHU CẦU THỊ TRƯỜNG NĂM 2026”

Mô hình sản xuất cây trồng giống mới (cây lạc) thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường, phù hợp với nhu cầu thị trường năm 2026 tại thôn Phù Lưu Hạ, xã Hòa Xá đã mang lại nhiều kết quả tích cực, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp và tăng thu nhập cho người dân địa phương.

Mô hình do Trung tâm Khuyến nông Hà Nội triển khai có quy mô 10 ha, với 332 hộ dân thuộc Hợp tác xã Nông nghiệp Phù Lưu Hạ tham gia. Giống lạc được lựa chọn là giống L32 - giống có khả năng thích ứng tốt với điều kiện thời tiết bất

lợi, chống chịu sâu bệnh khá và cho năng suất cao. Trong quá trình thực hiện, các hộ dân được hỗ trợ 50% giống, vật tư, phân bón và thuốc bảo vệ thực vật; đồng thời được tập huấn kỹ thuật trước khi gieo trồng nhằm bảo đảm thực hiện đúng quy trình sản xuất.

Đáng chú ý, mô hình áp dụng biện pháp che phủ nilon đã mang lại nhiều lợi ích thiết thực. Lớp nilon giúp giữ ẩm cho đất, hạn chế cỏ dại, giảm công lao động khâu chăm sóc và góp phần ổn định nhiệt độ đất, tiết kiệm nước tưới. Đồng thời, che phủ nilon còn giúp hạn chế rửa trôi phân bón,

nâng cao hiệu quả sử dụng dinh dưỡng và tạo điều kiện thuận lợi cho cây sinh trưởng, phát triển đồng đều.

Bà Dư Thị Vũ, một trong số 332 hộ tham gia mô hình không khởi phần khởi khi thấy thành quả sau 3,5 tháng thực hiện mô hình. Bà Vũ cho biết, ngoài được hỗ trợ giống mới, vật tư, phân bón, bà con còn được cán bộ kỹ thuật hướng dẫn quy trình gieo trồng, che phủ nilon, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh. Nhờ đó, cây lạc sinh trưởng tốt, tỷ lệ nảy mầm cao, đặc biệt nhờ áp dụng che phủ nilon mà bà con giảm được nhiều công làm cỏ, sáo xới, vun luống,... đối với giống lạc mới L32 cho thấy khả năng đẻ nhánh và phát triển quả trên mỗi cây tốt, số lượng quả chắc cao.

Kết quả đánh giá mô hình cho thấy, năng suất lạc tươi ước đạt 76 tạ/ha, năng suất lạc khô đạt khoảng 53 tạ/ha, cao hơn nhiều so với các giống lạc truyền thống. Hiệu quả kinh tế của mô hình khá rõ nét khi doanh thu đạt trên 90 triệu đồng/ha, lợi nhuận khoảng 13,8 triệu đồng/ha. Việc sử dụng giống mới và áp dụng kỹ thuật che phủ nilon còn giúp giảm công lao động, hạn chế cỏ dại, giảm lượng thuốc bảo vệ thực vật và góp phần bảo vệ môi trường sản xuất nông nghiệp.

Theo Giám đốc Hợp tác xã nông nghiệp Phù Lưu Hạ Trần Văn Liên, giống lạc L32 phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng tại địa phương, có khả năng chống chịu sâu bệnh hại tốt, số quả chắc/cây cao, nếu được tiếp tục nhân rộng, mô hình sẽ góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế cho bà con tại địa phương.

Phó Trưởng phòng Kinh tế xã Hòa Xá Dương Hồng Điệp cho biết: Xã Hòa Xá có lợi thế về quỹ đất màu, đất bãi cao ráo, phù hợp phát triển các cây trồng ngắn ngày có giá trị kinh tế như lạc, ngô, rau màu. Vì vậy, địa phương đang định hướng mở rộng các mô hình sản xuất ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, sử dụng giống mới năng suất cao, giảm chi phí sản xuất và bảo vệ môi trường. Mô hình sử dụng giống lạc L32 với việc áp dụng kỹ thuật che phủ nilon, sử dụng phân bón hữu cơ vi sinh, quản lý sâu bệnh theo hướng an toàn đã đáp ứng tốt yêu cầu này. Theo Phó Trưởng phòng Kinh tế xã Hòa Xá, mô hình còn tạo tiền đề để hình thành vùng sản xuất lạc tập trung gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm. Đây là hướng đi quan



Mô hình sản xuất cây trồng giống mới (cây lạc) thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường, phù hợp với nhu cầu thị trường năm 2026 tại xã Hòa Xá.

trọng nhằm nâng cao giá trị trên một đơn vị diện tích canh tác, tăng thu nhập cho nông dân và thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể thông qua vai trò của Hợp tác xã Nông nghiệp Phù Lưu Hạ. Với 332 hộ dân tham gia mô hình cho thấy sự đồng thuận cao của người dân trong chuyển đổi phương thức sản xuất theo hướng hiện đại, hiệu quả hơn.

Trong thời gian tới, xã Hòa Xá tiếp tục định hướng nhân rộng các mô hình cây trồng thích ứng với biến đổi khí hậu, tăng cường ứng dụng cơ giới hóa, chuyển giao khoa học kỹ thuật và xây dựng chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ nông sản. Mô hình sản xuất lạc L32 vì vậy được xem là một trong những mô hình điểm, góp phần thúc đẩy phát triển nông nghiệp hàng hóa, nâng cao thu nhập cho người dân tại địa phương.

Mô hình sản xuất cây trồng giống mới (cây lạc) thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường, phù hợp với nhu cầu thị trường năm 2026 tại xã Hòa Xá không chỉ mang lại hiệu quả kinh tế trước mắt mà còn phù hợp với định hướng phát triển nông nghiệp bền vững của địa phương trong giai đoạn hiện nay. Có thể khẳng định, kết quả của mô hình là cơ sở để khuyến khích nông dân mạnh dạn ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp. Đây cũng sẽ là tiền đề quan trọng để đánh giá, nhân rộng mô hình, góp phần phát triển sản xuất nông nghiệp bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu trên địa bàn Thủ đô./.

Lưu Phương

CHÈ KHO BẰNG AN - SẢN PHẨM TRUYỀN THỐNG MANG HƠI THỞ HIỆN ĐẠI

Gữa nhịp sống hiện đại với vô vàn món ăn mới lạ, những sản phẩm truyền thống mang đậm hồn quê Việt vẫn luôn có một vị trí đặc biệt trong lòng người dân. Trong số đó, chè kho Bằng An của Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Webest là một minh chứng sinh động cho sự giao thoa hài hòa giữa giá trị truyền thống và hơi thở hiện đại, góp phần gìn giữ nét đẹp văn hóa ẩm thực của quê hương Thạch Thất, Hà Nội.

Nhắc đến chè kho, nhiều người sẽ nhớ ngay đến món ăn dân dã gắn liền với tuổi thơ, với những dịp lễ Tết, cưới hỏi hay ngày giỗ truyền thống. Món chè có màu vàng óng, vị ngọt thanh, mềm mịn và thơm của đỗ xanh đã trở thành một phần kỷ ức của nhiều thế hệ người Hà Nội. Riêng tại vùng đất Thạch Thất, chè kho không chỉ là món ăn quen thuộc mà còn là niềm tự hào văn hóa với lịch sử hơn 300 năm hình thành và phát triển.

Kế thừa tinh hoa nghề truyền thống ấy, chè kho Bằng An đã và đang từng bước khẳng định thương hiệu bằng chất lượng sản phẩm cùng hướng đi đổi mới phù hợp với xu thế hiện đại. Điểm nổi bật của chè kho Bằng An nằm ở nguyên liệu thuần Việt và cách lựa chọn khắt khe. Đỗ xanh phải là loại hạt đều, già, khi nấu cho vị bùi sâu và độ mịn tự nhiên. Mật mía sử dụng là mật nguyên chất, có vị ngọt trầm, không gắt, tạo nên màu sắc nâu vàng tự nhiên cho chè. Gừng tươi được thêm vào vừa đủ để cân bằng vị ngọt, mang lại cảm giác ấm nhẹ nơi cuống họng khi thưởng thức. Tất cả nguyên liệu đều hướng đến sự tự nhiên, không phụ gia, không hương liệu công nghiệp.

Điểm đặc biệt nữa của chè kho Bằng An còn nằm ở việc sản phẩm vẫn giữ được công thức gia truyền nhưng đồng thời mạnh dạn ứng dụng công nghệ hiện đại vào sản xuất. Cơ sở đã đầu tư máy

móc, áp dụng quy trình sản xuất khép kín, công nghệ đóng gói và đạt tiêu chuẩn ISO 22000:2018. Nhờ đó, sản phẩm giữ được độ tươi ngon lâu hơn, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng hiện đại.

Không chỉ chú trọng chất lượng, chè kho Bằng An còn được đầu tư về mẫu mã, bao bì theo hướng sang trọng, tiện lợi nhưng vẫn giữ được nét truyền thống. Những chiếc bánh nhỏ xinh được tạo hình tinh tế với họa tiết hoa sen, cây trúc... đặt trong khay và hộp hiện đại, phù hợp để thưởng thức hằng ngày cũng như làm quà biếu trong các dịp lễ, Tết.

Sự đổi mới ấy đã giúp chè kho Bằng An ngày càng được người tiêu dùng yêu thích và ghi nhận. Sản phẩm đã đạt chứng nhận OCOP 4 sao, góp phần khẳng định uy tín của thương hiệu trên thị trường. Đặc biệt, việc xuất hiện tại các sự kiện quảng bá văn hóa, ẩm thực và trà Việt đã mở ra cơ hội để chè kho Bằng An tiếp cận đông đảo du khách trong và ngoài nước, đưa đặc sản truyền thống của Hà Nội vươn xa hơn.

Mỗi miếng chè kho không chỉ đơn thuần là món ăn mà còn chứa đựng câu chuyện về làng nghề, về sự cần cù, tỉ mỉ của người thợ và tình yêu dành cho văn hóa truyền thống dân tộc. Trong bối cảnh nhiều giá trị xưa dần bị mai một, việc gìn giữ và phát triển những sản phẩm như chè kho Bằng An mang ý nghĩa rất lớn trong bảo tồn di sản văn hóa ẩm thực Việt Nam.

Theo bà Kiều Thị Thu Hà - Giám đốc Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Webest: “Công ty luôn coi trọng giá trị truyền thống trên từng sản phẩm và coi đây là giá trị cốt lõi, tuy nhiên để đáp ứng thị hiếu người tiêu dùng hiện đại, công ty đã không ngừng đổi mới sản phẩm, bên cạnh vị đậu xanh nguyên bản, công ty còn nghiên cứu cho ra thị trường sản phẩm vị trà xanh và vị cốt m”.

“Truyền thống mang hơi thở hiện đại” không chỉ là thông điệp mà còn là hướng đi đầy triển vọng của chè kho Bằng An. Từ một món ăn dân dã của làng quê, sản phẩm hôm nay đã khoác lên mình diện mạo mới nhưng vẫn giữ trọn hương vị quê hương. Đó cũng chính là cách để những giá trị truyền thống tiếp tục được lưu giữ, lan tỏa và đồng hành cùng cuộc sống hiện đại hôm nay./.

Lưu Phương



Sản phẩm chè kho Bằng An được chứng nhận sản phẩm OCOP 4 sao.

MỘT SỐ BIỆN PHÁP CHĂM SÓC, BẢO VỆ VẬT NUÔI, THỦY SẢN TRONG MƯA GIÔNG



Vệ sinh khử trùng chuồng nuôi.

I. Trước mùa mưa bão

Thường xuyên cập nhật bản tin dự báo thời tiết trên các phương tiện thông tin đại chúng của Trung ương và địa phương, tích cực chăm sóc đàn vật nuôi để tăng khả năng chống chịu đối với tác động do thay đổi lớn về thời tiết, mưa cũng như có biện pháp khắc phục hiệu quả khi mưa bão, lũ lụt hoặc dịch bệnh xảy ra sau đó.

Thực hiện việc kiểm tra và gia cố chuồng trại chắc chắn nhằm đề phòng dông, lốc, bão lũ. Nếu chuồng nuôi lợp bằng lá, tôn, fibro xi măng chưa kiên cố thì có thể giăng lên mái các loại thanh nẹp bằng gỗ, sắt, dây kẽm cỡ lớn hoặc các bao chứa cát, can nước để hạn chế tốc mái khi có gió lớn, bão xảy ra.

Tích cực chăm sóc đàn vật nuôi để tăng khả năng chống chịu đối với tác động do thay đổi lớn về thời tiết, mưa:

- Thức ăn: Chỗ để thức ăn phải được kê cao, dùng vải ni-lon che mưa, căn cứ vào số lượng, loại vật nuôi, lượng thức ăn tiêu thụ/ngày của cơ sở chăn nuôi để lập kế hoạch dự trữ thức ăn đầy đủ tối thiểu 10 - 15 ngày cho vật nuôi.

- Nước uống: Dự trữ nước sạch, tu sửa máy bơm, hệ thống dẫn nước đảm bảo nguồn cung dự phòng kịp thời.

- Thực hiện việc tiêm phòng đầy đủ các loại vắc-xin phòng bệnh cho vật nuôi theo hướng dẫn

của cán bộ thú ý tại địa phương. Tăng cường chăm sóc nuôi dưỡng và nâng cao chất lượng khẩu phần ăn cho vật nuôi để tăng sức đề kháng.

- Tăng cường công tác vệ sinh phòng bệnh cho vật nuôi: Vệ sinh sạch sẽ chuồng nuôi, dụng cụ chăn nuôi; định kỳ phun sát trùng trong và ngoài chuồng nuôi để phòng bệnh.

Kiểm tra, khai thông hệ thống thoát nước của khu vực chuồng trại như hệ thống thoát nước thải, nước mưa, nơi chứa chất thải rắn, nhằm hạn chế ô nhiễm khi mưa to hoặc ngập lụt. Kiểm tra sự hoạt động của hệ thống xử lý chất thải chăn nuôi như: hồ ủ phân, bể lắng, công trình biogas.

Kiểm đếm đánh giá hiện trạng vật nuôi, xuất bán kịp thời khi đến tuổi, trọng lượng xuất bán.

II. Trong và sau mưa giông, bão lụt

1. Trong mưa bão, lũ lụt

Thường xuyên kiểm tra, theo dõi thời tiết, kiểm tra chuồng trại, điều kiện chăn nuôi và sức khỏe đàn vật nuôi để có phương án chăm sóc, hỗ trợ và di dời nếu cần thiết.

Không tập trung, nuôi giữ vật nuôi trên khu vực đường giao thông gây cản trở giao thông cứu nạn cứu hộ và gây ô nhiễm môi trường.

Công tác phòng chống dịch bệnh:

- Thường xuyên vệ sinh chuồng trại, môi trường quanh chuồng nuôi và dụng cụ chăn nuôi, để vật nuôi được ở sạch. Định kỳ 1 - 2 lần/tuần phun tẩy uế chuồng trại và khu vực xung quanh bằng các chất sát trùng theo quy định. Khi nước rút đến đâu thì dọn vệ sinh, phun thuốc sát trùng, tiêu độc, diệt mầm bệnh đến đó.

- Đối với những vật nuôi có nhu cầu vận chuyển từ nơi này qua nơi khác cần thực hiện tốt quy trình vận chuyển, kiểm dịch vận chuyển để đảm bảo an toàn dịch bệnh.

- Đối với xác vật nuôi chết: Đưa xác gia súc lên nơi cao ráo chôn lấp theo quy định, tiêu độc, khử trùng chống các loài ăn thịt và côn trùng xâm nhập.

2. Sau mưa giông, lũ lụt

Thức ăn, nước uống: Vật nuôi cần được chăm sóc, nuôi dưỡng chu đáo, không bị bỏ đói, không cho ăn những loại thức ăn bị mốc, kém chất lượng. Đối với gia súc già yếu và gia súc non cần có chế độ chăm sóc đặc biệt như tăng cường các loại thức ăn bổ sung và các loại thức ăn giàu dinh dưỡng khác nhằm tăng cường quá trình hồi phục.

Vệ sinh môi trường: Thực hiện vệ sinh, khử trùng bằng vôi bột, hóa chất và tiêu độc khu vực chăn nuôi trước khi đưa vật nuôi trở lại chuồng nuôi. Chính quyền và các cơ quan chuyên môn các cấp tổ chức tổng vệ sinh, thu gom xác động vật chết để xử lý, sát trùng, tiêu độc vùng chăn nuôi bị ngập để tổng tẩy uế môi trường, tiêu diệt các loại mầm bệnh.

Quản lý vật nuôi:

- Thực hiện tốt việc quản lý, chăm sóc đàn vật nuôi; tuyệt đối không thả thả vật nuôi ở những khu vực bị ô nhiễm; chủ động triển khai công tác giám sát để phát hiện sớm, kịp thời xử lý trường hợp vật nuôi mắc bệnh, nghi mắc bệnh nguy hiểm như: dịch tả lợn Châu Phi, cúm gia cầm, lở mồm long móng, tai xanh...

- Báo ngay cho chính quyền địa phương và cơ quan chuyên môn thú y để điều tra, xử lý ổ dịch theo đúng quy định; không giết mổ, mua bán động vật ốm, chết, không vớt xác động vật chết do mắc bệnh ra ngoài môi trường; chôn lấp, tiêu hủy gia súc, gia cầm bị chết do mưa lũ. Tổ chức vệ sinh chuồng trại, phun tiêu độc khử trùng ở những vùng trũng, ngập lụt kéo dài, vùng có nguy cơ cao... Thực hiện tiêm phòng định kỳ theo hướng dẫn của cán bộ thú y tại địa phương.

- Tái đàn: Thực hiện tái đàn, khôi phục sản xuất, người chăn nuôi cần lựa chọn con giống có nguồn gốc rõ ràng, được cung cấp bởi những cơ sở cung ứng có uy tín, có giấy chứng nhận kiểm dịch; tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin theo quy định. Không tái đàn khi chưa đảm bảo về môi trường và an toàn dịch bệnh.

III. Đối với chăn nuôi, thủy sản

Chuẩn bị đầy đủ nguyên, vật liệu, máy móc, trang thiết bị phục vụ cho công tác phòng, tránh

khắc phục hậu quả của thiên tai như: (lưới, đăng chắn, cọc tre, cuốc xẻng, máy phát điện, máy quạt nước, máy bơm nước, vôi, tàu thuyền, phao,...).

Những diện tích nuôi trồng thủy sản nằm trong vùng trũng thường xuyên bị ngập úng khi có mưa lớn thì chủ động thu hoạch thủy sản nuôi khi đạt kích cỡ thương phẩm.

Nạo vét kênh mương; đặt ống xả tràn, phát quang, gia cố bờ ao, các cống cấp và thoát nước, khắc phục những vị trí xung yếu có thể bị vỡ hoặc tràn bờ khi có nước lớn; những ao, hồ có vùng trũng thì phải chủ động tôn thêm bờ ao.

Xả bớt nước tầng mặt để giảm bớt lượng nước mưa trong ao; tiến hành chạy máy quạt nước, sục khí nhằm hạn chế sự phân tầng nước đối với những ao nuôi thâm canh có mật độ cao. Kiểm tra, xử lý các yếu tố môi trường nước ao đảm bảo các yếu tố môi trường nằm trong giới hạn cho phép.

Bổ sung Vitamin C hoặc chế phẩm sinh học vào thức ăn cho cá để tăng cường sức đề kháng. Trước mỗi cơn mưa lớn người nuôi chủ động sử dụng vôi bột tạt quanh ao với lượng 2 - 3 kg/100m³ nước ao hoặc một số hóa chất như: BKC, Iodine,... theo đúng liều lượng hướng dẫn của nhà sản xuất để khử trùng nước ao nuôi, phòng bệnh cho thủy sản nuôi (lưu ý: không được sử dụng các loại hóa chất, kháng sinh, thuốc thú y có trong danh mục cấm sử dụng do Bộ Nông nghiệp và PTNT (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) ban hành trong lĩnh vực thủy sản tại Thông tư số 18/2024/TT-BNNPTNT ngày 29/11/2024.

Thực hiện chính sách: Khi có vật nuôi chết do lũ, lụt và dịch bệnh bà con cần tổng hợp diện tích, số lượng loại vật nuôi bị thiệt hại, báo cáo, đề xuất hỗ trợ khắc phục hậu quả theo Nghị định số 09/NĐ-CP ngày 10/01/2025 quy định về chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch hại thực vật báo về Phòng Kinh tế xã để tổng hợp báo cáo UBND xã./.

Wương Thị Chung -

Trung tâm DVTH xã Thạch Thất (TH)

TƯ VẤN, HỎI ĐÁP:

Câu hỏi: Ruộng đậu xanh nhà tôi có nhiều hoa bị các sợi tơ kết dính lại, làm hoa không nở được, tôi cũng thấy có những quả đậu bị sâu chui vào phá ở trong. Nguyên nhân tại sao như vậy và tôi phải làm gì để phòng, chống bệnh này?

Trả lời:

Theo như mô tả thì ruộng đậu đã bị nhiễm bệnh sâu đục quả đậu. Đây là một bệnh thường gặp trên các cây họ đậu như: Đậu đũa, đậu xanh, đậu cô ve, đậu triều, điền thanh, muồng... Với một số triệu chứng thấy được như: Sâu non tuổi 1 - 2 sống trong hoa, có thể nhả tơ kết các hoa lại và ở đó ăn vòi nhị, núm nhụy, nõn, cánh hoa của các loại đậu ăn quả, Từ tuổi 3 sâu non đục vào quả và sống trong quả đến khi đầy sức. Sâu đục quả đậu phát sinh quanh năm. Mật độ quần thể thay đổi phụ thuộc vào nhiều yếu tố như cây thức ăn, thời tiết, kỹ thuật canh tác. Ở Hà Nội, hàng năm sâu đục quả đậu có mật độ quần thể cao nhất vào khoảng tháng 5 và cuối tháng 10, mật độ quần thể thấp nhất từ tháng 12 đến tháng 3 năm sau. Trong một vụ đậu ăn quả, sâu đục quả xuất hiện từ khi cây đậu bắt đầu ra hoa tạo quả, gây hại đến cuối vụ. Nhiệt độ 25 - 27°C thích hợp cho sâu đục quả đậu phát triển. Mưa lớn gây giảm mật độ sâu đục quả đậu.

Sâu đục quả đậu có đặc điểm hình thái các pha phát dục: Trứng hình bầu dục dài 0,7mm, mới đầu màu trắng trong, sau chuyển sang màu trắng ngà. Sâu non mới nở màu trắng đục, đầu màu tối. Màu sắc thay đổi phụ thuộc vào điều kiện sống. Sâu non tuổi cuối đầy sức có chiều dài cơ thể là 15 - 17mm, cơ thể hình trụ thon nhỏ về 2 đầu; đầu màu vàng úa, toàn thân màu trắng ngà, có 3 đôi chân ngực và 4 đôi chân bụng. Từ đốt ngực thứ 2 đến đốt bụng thứ 8, trên mặt lưng có nhiều vết nâu sẫm hình chữ nhật. Nhộng có chiều dài là 13 - 15mm. Nhộng mới có màu xanh nhạt, sau chuyển thành màu nâu vàng, mép sau các đốt bụng thường sẫm màu. Gai đuôi hơi cong về mặt bụng. Trưởng thành có thân dài 11 - 12mm, dang cánh là 24 - 25mm. Thân màu vàng xám như đồng hun. Đầu nhỏ, mắt kép màu nâu gụ, râu đầu hình sợi chỉ. Cánh trước hẹp dài, giữa cánh có những vết trong suốt không phủ vảy. Vết rộng nhất nằm ở phía ngoài, kéo từ mép trước đến giữa cánh, vết

nhỏ nhất hình tam giác. Cánh sau hầu như không phủ vảy, chỉ khoảng 1/4 cánh ở phía ngoài có phủ vảy.

Bụng con đực

nhọn, ít lông; bụng con cái phía cuối có nhiều lông màu vàng dài.



Vòng đời sâu đục trái đậu.

Sâu đục quả đậu có đặc điểm sinh vật học: Tập tính sống: Trưởng thành vũ hóa, hoạt động về ban đêm, sáng sớm. Trước khi giao phối thường có "điệu múa" đặc trưng. Trên đồng ruộng, trưởng thành cái đẻ trứng chủ yếu ở trên nụ, hoa và đôi khi đẻ trên búp non. Sâu non tuổi 1 - tuổi 2 sống ở trong hoa và gây hại hoa các loại đậu ăn quả. Sâu non từ tuổi 3 trở đi đục vào quả. Sâu non đầy sức xuống đất hóa nhộng. Thời gian phát triển: Ở nhiệt độ 17 - 30°C và ẩm độ 77 - 83%, thời gian phát triển của trứng là 2,4 - 8,9 ngày; sâu non có 5 tuổi kéo dài trong khoảng 9,0 - 19,5 ngày; thời gian nhộng là 5,7 - 18,4 ngày; thời gian trước đẻ trứng là 2 - 5 ngày. Thời gian vòng đời kéo dài 19,5 - 50,8 ngày. Một trưởng thành cái đẻ được 47 - 204 trứng. Trưởng thành đực sống trung bình được 3,8 - 6,1 ngày và trưởng thành cái sống trung bình 7,9 - 10,2 ngày.

Biện pháp phòng, chống: Trồng luân canh, xen canh cây đậu ăn quả với lúa nước, rau họ hoa thập tự; vệ sinh đồng ruộng; tưới nước, bón phân hợp lý. Bảo vệ các thiên địch tự nhiên của sâu đục quả đậu. Vào thời điểm cây đậu bắt đầu ra hoa rộ có thể dùng các thuốc bảo vệ thực vật nhóm pyrethroid, chế phẩm sinh học và thảo mộc./.

Danh Lãnh (TH)

TỔNG HỢP THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG

Thị trường nông sản, thực phẩm và vật tư nông nghiệp đang bước vào giai đoạn tương đối ổn định khi nguồn cung hàng hóa dồi dào, sức mua không có nhiều biến động. Giá cả nhiều mặt hàng thiết yếu tiếp tục giữ ở mức hợp lý, phản ánh sự cân bằng giữa cung cầu cũng như khả năng đáp ứng của hệ thống phân phối trên thị trường. Đây được xem là tín hiệu tích cực trong bối cảnh chi phí đầu vào sản xuất và nhu cầu tiêu dùng vẫn còn chịu nhiều tác động từ thị trường chung.

Theo ghi nhận tại nhiều chợ dân sinh, nhóm thực phẩm tươi sống hiện vẫn duy trì mặt bằng giá tương đối ổn định. Giá thịt lợn mông sẵn dao động từ 100.000 - 110.000 đồng/kg, trong khi thịt ba chỉ phổ biến ở mức 135.000 - 150.000 đồng/kg. Dù chưa có xu hướng giảm sâu nhưng giá thịt lợn hiện không còn biến động mạnh như giai đoạn trước, cho thấy nguồn cung trong nước đang được bảo đảm khá tốt.

Trong khi đó, thịt bò vẫn là nhóm thực phẩm có giá cao nhất trong các mặt hàng tươi sống, dao động từ 250.000 - 290.000 đồng/kg tùy loại. Mức giá này phản ánh nhu cầu tiêu dùng ổn định cũng như chi phí chăn nuôi và vận chuyển vẫn ở mức cao. Đối với các sản phẩm gia cầm, giá gà ta nguyên con làm sẵn dao động khoảng 125.000 - 145.000 đồng/kg; vịt nguyên con từ 70.000 - 85.000 đồng/kg. Các loại trứng gia cầm nhìn chung giữ mức ổn định, không xảy ra tình trạng khan hàng hay tăng giá cục bộ.

Ở nhóm thủy sản, giá cá chép và cá trắm hiện dao động từ 60.000 - 80.000 đồng/kg. Nguồn cung khá dồi dào giúp mặt hàng này duy trì sức tiêu thụ ổn định, đặc biệt tại các chợ truyền thống.

Đối với nhóm rau củ và trái cây, thị trường ghi nhận nguồn hàng phong phú nhờ bước vào cao điểm thu hoạch nhiều loại nông sản mùa vụ. Giá cà chua dao động từ 20.000 - 26.000 đồng/kg; bí xanh từ 16.000 - 20.000 đồng/kg; dưa chuột phổ biến ở mức 12.000 - 20.000 đồng/kg. Khoai tây hiện được bán từ 15.000 - 18.000 đồng/kg, mức giá được đánh giá là phù hợp với nhu cầu tiêu dùng hiện nay.

Các loại trái cây mùa hè như dưa hấu, vải, mận hậu hay bưởi tiếp tục có sức tiêu thụ khá tốt. Dưa hấu dao động từ 20.000 - 25.000 đồng/kg; vải từ 55.000 - 65.000 đồng/kg; mận hậu khoảng 30.000 - 35.000 đồng/kg. Nguồn cung lớn giúp giá bán duy trì ổn định, tạo điều kiện thuận lợi cho người tiêu dùng tiếp cận các mặt hàng trái cây theo mùa với mức giá hợp lý.

Bên cạnh thực phẩm và rau củ, thị trường hoa tươi cũng ghi nhận xu hướng tăng nhẹ theo nhu cầu tiêu dùng. Hoa hồng đỏ hiện dao động từ 4.000 - 10.000 đồng/bông, trong khi hoa cúc vàng phổ biến ở mức 5.000 - 7.500 đồng/bông. Dù giá có nhích lên tại một số khu vực, song nhìn chung thị trường hoa vẫn duy trì ổn định nhờ nguồn cung khá dồi dào.

Ở lĩnh vực vật tư nông nghiệp, giá phân bón và cây, con giống không ghi nhận nhiều biến động lớn. Giá phân urê hiện dao động từ 14.500 - 17.000 đồng/kg; phân NPK phổ biến ở mức 7.000 - 9.000 đồng/kg; kali từ 13.000 - 15.000 đồng/kg. Mặt bằng giá ổn định đang tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất nông nghiệp, đặc biệt trong giai đoạn chuẩn bị cho các vụ sản xuất tiếp theo.

Đối với thị trường cây, con giống, giá lợn giống loại 7 - 8 kg hiện dao động từ 2 - 2,6 triệu đồng/con. Một số loại cây giống ăn quả như mít siêu sớm, bưởi da xanh hay chanh tứ quý vẫn duy trì sức mua ổn định. Điều này cho thấy người dân tiếp tục quan tâm đến hoạt động đầu tư sản xuất nông nghiệp, dù vẫn giữ tâm lý thận trọng trước biến động của chi phí đầu vào và thị trường tiêu thụ.

Nhìn chung, thị trường nông sản, thực phẩm và vật tư nông nghiệp đang vận hành theo hướng ổn định, nguồn cung hàng hóa được bảo đảm, góp phần giữ giá nhiều mặt hàng thiết yếu ở mức hợp lý. Với diễn biến hiện nay, dự báo trong thời gian tới thị trường sẽ tiếp tục duy trì trạng thái cân bằng, tạo thuận lợi cho cả hoạt động tiêu dùng và sản xuất nông nghiệp./.

Phạm Thảo (TH)

GIÁ CẢ MẶT HÀNG NÔNG SẢN; VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP, CÂY, CON GIỐNG TẠI MỘT SỐ CHỢ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 23 tháng 5 năm 2026

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Chợ Sần - Xã Thạch Thất	Chợ Vân Đình - Xã Vân Đình	Chợ Gạch - Xã Phúc Thọ	Chợ Sơn Tây - Phường Sơn Tây	Chợ Lịm - Xã Phú Xuyên	Chợ Hà Đông - Phường Hà Đông	Chợ Sóc Sơn - Xã Sóc Sơn	Chợ Phú - Xã Quốc Oai	Chợ Vân Trì - Xã Phúc Thịnh
1	Gạo Khang Dân	17.000	17.000	18.000	15.000	15.000	18.000	16.000	15.000	17.000
2	Gạo Bắc thơm	19.000	20.000	22.000	18.000	20.000	22.000	20.000	20.000	21.000
3	Gạo J02	19.000	20.000	19.000	18.000	22.000	22.000	20.000	18.000	19.000
4	Gạo tám Thái	23.000	22.000	20.000	24.000	22.000	20.000	18.000	25.000	18.000
5	Gạo nếp cái hoa vàng		30.000	35.000	35.000	32.000	45.000	40.000	40.000	40.000
6	Gạo nếp cẩm	30.000	30.000	35.000	32.000	38.000	30.000	30.000	40.000	40.000
7	Đậu tương	25.000	25.000	35.000	31.500	30.000	25.000		30.000	40.000
8	Đậu xanh có vỏ	60.000	55.000	60.000	50.000	50.000	45.000	50.000	55.000	45.000
9	Lạc nhân	70.000	70.000	70.000	70.000	60.000	60.000	70.000	65.000	70.000
10	Đậu đen	50.000		50.000	55.000	60.000	50.000	55.000	65.000	70.000
11	Ngô hạt	17.000	10.000	12.000	8.500	10.000			8.500	9.000
12	Đạm urê	17.000		15.000	17.000	15.000		14.500	15.000	16.000
13	NPK 5 - 10 - 3 Văn Điển	9.000	7.500		9.000	9.000		8.000	7.000	8.000
14	Kali	15.000	14.000		14.000	13.000		14.000	13.000	14.000
15	Lân Văn Điển	10.000	10.000	10.000	8.000	9.000		8.000		8.000
16	Giống cây mít siêu sớm (cây)	80.000	65.000	60.000		70.000		65.000	55.000	55.000
17	Cây chanh tứ quý không hạt (cây)	65.000	60.000	50.000	50.000	45.000		60.000		50.000
18	Cây bưởi da xanh (cây)	80.000	70.000	70.000	65.000	80.000	80.000		65.000	60.000
19	Lợn giống siêu (7-8kg) (con)	2.100.000	2.300.000	2.000.000	2.100.000	2.600.000		2.000.000	2.100.000	2.300.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM; HOA, RAU, CỦ, QUẢ TẠI MỘT SỐ CHỢ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 23 tháng 5 năm 2026

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Chợ Sần - Xã Thạch Thất	Chợ Vân Đình - Xã Vân Đình	Chợ Gạch - Xã Phúc Thọ	Chợ Sơn Tây - Phường Sơn Tây	Chợ Lịm - Xã Phú Xuyên	Chợ Hà Đông - Phường Hà Đông	Chợ Sóc Sơn - Xã Sóc Sơn	Chợ Phú - Xã Quốc Oai	Chợ Vân Trì - Xã Phúc Thịnh
1	Thịt lợn mông sấn	100.000	110.000	100.000	100.000	110.000	110.000	100.000	110.000	100.000
2	Thịt lợn nạc thăn	130.000	135.000	130.000	130.000	120.000	130.000	130.000	140.000	125.000
3	Thịt lợn ba chỉ	140.000	140.000	140.000	135.000	140.000	150.000	145.000	140.000	140.000
4	Thịt bò thăn	280.000	280.000	270.000	250.000	260.000	260.000	270.000	290.000	260.000
5	Thịt bò mông	260.000	270.000	270.000	270.000	270.000	280.000	280.000	280.000	270.000
6	Gà ta nguyên con làm sẵn	130.000	125.000	130.000	140.000	145.000	145.000	130.000	130.000	140.000
7	Gà CN nguyên con làm sẵn	70.000	80.000		65.000	70.000	80.000	70.000	75.000	65.000
8	Vịt nguyên con làm sẵn		80.000	75.000	70.000	70.000		80.000	85.000	70.000
10	Trứng gà ta (quả)	3.500	3.500	3.500	3.000	3.000	3.500	3.500	4.000	5.000
11	Trứng vịt (quả)	2.500	3.200	2.500	2.500	3.000	3.500	3.000	3.200	4.000
12	Cá chép >2 kg	65.000	60.000	70.000	70.000	65.000	70.000	75.000	70.000	75.000
13	Cá trắm >3 kg	70.000	65.000	60.000	60.000	65.000	70.000	75.000	80.000	76.000
14	Cam sành	28.000	35.000	30.000	25.000	25.000	35.000	30.000	45.000	25.000
15	Dưa hấu miền Nam	20.000	20.000	20.000	25.000	20.000	20.000	25.000	22.000	25.000
16	Cà chua	25.000	20.000	23.000	20.000	24.000	26.000	25.000	24.000	23.000
17	Bí xanh	18.000	18.000	17.000	18.000	18.000	20.000	18.000	16.000	18.000
18	Khoai tây	18.000	15.000		15.000	18.000	15.000	17.000	16.000	15.000
19	Dưa chuột	18.000	18.000	15.000	12.000	13.000	20.000	15.000	20.000	15.000
20	Hoa hồng đỏ (bông)	5.000	6.000	5.500	6.000	6.000	10.000	6.000	6.000	4.000
21	Hoa cúc vàng (bông)	5.000	6.000	5.500	6.000	6.000	7.500	6.000	5.500	5.500

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM, RAU, CỦ, QUẢ TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

Ngày 23 tháng 5 năm 2026

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Hải Phòng	Bắc Ninh	Hưng Yên
1	Gạo tám Thái	22.000	23.000	24.000
2	Đậu tương	45.000	45.000	40.000
3	Đậu xanh tách vỏ	70.000	60.000	70.000
4	Lạc nhân	60.000	60.000	65.000
5	Miến dong	60.000	65.000	70.000
6	Thịt lợn mỡ sẵn	130.000	135.000	135.000
7	Thịt ba chỉ	148.000	150.000	145.000
8	Gà ta hơi	130.000	120.000	125.000
9	Vịt hơi	65.000	60.000	60.000
10	Thịt bò thăn	280.000	275.000	270.000
11	Trứng gà ta (quả)	5.000	5.000	4.500
12	Trứng chim cút (10 quả)	6.500	6.000	6.000
13	Dưa hấu miền Nam	16.000	17.000	18.000
14	Vải	65.000	55.000	60.000
15	Mận hậu loại I	35.000	30.000	30.000
16	Khoai tây	20.000	21.000	19.000
17	Bưởi da xanh	80.000	75.000	70.000
18	Chanh (quả tươi)	25.000	22.000	20.000
19	Cà chua	25.000	24.000	25.000
20	Hành khô	65.000	60.000	55.000


NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Thông tin sản phẩm
1	Hợp tác xã sản xuất rau sạch Thanh Bình Đại diện: Nguyễn Xuân Huy	Thôn Thụy Ứng, xã Thường Tín, thành phố Hà Nội Điện thoại: 0984.004.689	Hợp tác xã sản xuất rau sạch Thanh Bình đã xây dựng hệ thống nhà màng nhà lưới với diện tích 3.000m ² chuyên sản xuất dưa lưới, dưa lê, dưa leo baby công nghệ cao. Hợp tác xã cũng đã đầu tư phát triển nông nghiệp sinh thái kết hợp trải nghiệm. Hợp tác xã có 03 sản phẩm là dưa lưới Thanh Bình, dưa lê Thanh Bình, dưa leo baby Thanh Bình đã được chứng nhận sản phẩm OCOP 4 sao.
2	Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp sạch hữu cơ Thanh Xuân Đại diện: Hoàng Thị Hậu	Thôn Thanh Nhàn, xã Nội Bài, thành phố Hà Nội Điện thoại: 0985.335.768	Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp sạch hữu cơ Thanh Xuân chuyên sản xuất các loại rau an toàn theo hướng hữu cơ, cung cấp cho các doanh nghiệp và hệ thống cửa hàng thực phẩm sạch trên địa bàn Hà Nội. Hợp tác xã đã có 20 sản phẩm đã được UBND thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận sản phẩm OCOP 4 sao.
3	Hợp tác xã nông nghiệp kinh doanh tổng hợp Cổ Loa Đại diện: Nguyễn Quang Minh	Xóm Chợ, xã Đông Anh, thành phố Hà Nội Điện thoại: 0985.398.503	Hợp tác xã có diện tích sản xuất 6 ha trồng bí đỏ, 20 ha trồng lạc được trồng theo hướng hữu cơ (không sử dụng thuốc diệt cỏ, phân bón hóa học, thuốc BVTV hóa học, thuốc kích thích tăng trưởng, giống biến đổi gen). 2 sản phẩm bí đỏ và lạc nhân của hợp tác xã đã được cấp giấy chứng nhận sản phẩm OCOP 3 sao.
4	Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Yên Viên Đại diện: Ngô Duy Hưng	Thôn Lã Côi, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội Điện thoại: 0392.085.920	Hợp tác xã chuyên trồng và cung cấp các loại rau cải và một số loại rau gia vị như rau thơm, hành lá... Hợp tác xã sản xuất theo tiêu chí "3 không", "4 sạch". Sản phẩm sau cải xanh của hợp tác xã đã được chứng nhận sản phẩm OCOP 4 sao.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Thông tin sản phẩm
1	Hộ kinh doanh Thạo Loan Đại diện: Nguyễn Văn Thạo	Thôn Xuân Canh, xã Đông Anh thành phố Hà Nội Điện thoại: 0943.525.525	Rượu gạo nếp Long tửu được nấu thủ công truyền thống với bí kíp ngâm, ủ lên men theo công thức bí truyền và được nhà sản xuất xử lý bằng máy tinh lọc chuyên dụng hiện đại để loại bỏ độc tố. Rượu mơ Long Tửu, rượu bạch cúc Long Tửu của hộ kinh doanh Thạo Loan đã được chứng nhận sản phẩm OCOP 3 sao. 
2	Hợp tác xã chế biến sữa Phù Đổng Đại diện: Khúc Văn Trọng	Thôn Phù Dực 1, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội Điện thoại: 0971.494.433	Hợp tác xã đang sản xuất đa dạng các sản phẩm như: Sữa tươi thanh trùng, sữa chua các vị... Quy trình sản xuất của hợp tác xã được chứng nhận Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000:2018. 2 sản phẩm của hợp tác xã được cấp chứng nhận OCOP 4 sao là sữa tươi Phù Đổng thanh trùng không đường và sữa tươi Phù Đổng thanh trùng có đường, đồng thời xây dựng thành công thương hiệu "Sữa Phù Đổng".
3	Hộ kinh doanh Phạm Ngọc Tuấn Đại diện: Phạm Ngọc Tuấn	Xã Phú Xuyên, thành phố Hà Nội Điện thoại: 0985.716.788	Hộ kinh doanh Phạm Ngọc Tuấn chuyên sản xuất và kinh doanh các sản phẩm từ sen như: sen tươi để ăn, làm bánh, nấu chè, sen sấy khô... Trong quá trình chăm sóc, sen hoàn toàn được dùng phân hữu cơ, vi sinh, không sử dụng thuốc BVTV hay hóa chất. Hiện nay, sản phẩm sen nãi khô sấy Nam Triều đã được chứng nhận sản phẩm OCOP 3 sao.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Thông tin sản phẩm
1	Cơ sở Thái Cam - Nem Phùng gia truyền Đại diện: Bùi Ngọc Thái	Xã Đan Phượng, thành phố Hà Nội Điện thoại: 0964.599.588	Cơ sở Thái Cam có truyền thống từ lâu đời. Sản phẩm nem Phùng tại Thái Cam đảm bảo an toàn thực phẩm, thơm ngon, đậm đà, mang đậm bản sắc ẩm thực Hà Nội. Sản phẩm được chứng nhận sản phẩm OCOP 3 sao. 
2	Công ty TNHH thương mại và sản xuất giày dép da Việt Anh Đại diện: Nguyễn Thanh Nhân	Thôn Tư Sản, xã Phượng Dực, thành phố Hà Nội Điện thoại: 0913.399.287	Công ty TNHH thương mại và sản xuất giày, dép da Việt Anh chuyên thiết kế, gia công giày, dép da cao cấp theo công nghệ Goodyear. Sản phẩm giày, dép Việt Anh được tiêu thụ trong nước và xuất khẩu sang Singapore...
3	Công ty TNHH thương mại thủ công mỹ nghệ VINAHORN Xuân Huy Đại diện: Nguyễn Xuân Huy	Đội 7, xã Thường Tín, thành phố Hà Nội Điện thoại: 0974.256.564	Công ty chuyên sản xuất các sản phẩm trang sức, đồ dùng bằng chất liệu sừng nhập khẩu từ Châu Phi. Hiện thị phần của Xuân Huy chủ yếu là xuất khẩu Châu Âu, Châu Á... Công ty có bộ trang sức sừng ovan và lược sừng hình phượng đã được công nhận sản phẩm OCOP 4 sao.
4	Hợp tác xã sản xuất kinh doanh gốm sứ Tân Thịnh Đại diện: Trần Đức Tân	Thôn 5 - Bát Tràng, xã Bát Tràng, thành phố Hà Nội Điện thoại: 0913.375.365	Hợp tác xã gốm sứ Tân Thịnh là đơn vị cung cấp đa dạng các sản phẩm gốm sứ theo hợp đồng quà tặng, tiêu dùng, các dự án lớn của khách sạn, nội, ngoại thất resort,... Bộ sản phẩm men sứ ngọc đã được các chuyên gia trong và ngoài nước đánh giá cao về độ sáng tạo cũng như thiết kế tinh xảo, được chứng nhận sản phẩm OCOP 5 sao.